TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NGÃI

Số : 308 /LĐLĐ
V/v báo cáo kết quả hoạt động công đoàn 6 tháng đầu năm 2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 21 tháng 5 năm 2024

Kính gửi:
- Liên đoàn Lao động các huyện, thị xã, thành phố
- Công đoàn ngành và tương đương;
- CĐCS trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh.

Thực hiện Công văn số 1261/TLĐ-VP ngày 17/5/2024 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc báo cáo kết quả hoạt động công đoàn 6 tháng đầu năm 2024; chương trình công tác năm 2024 của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh đề nghị Liên đoàn Lao động các huyện, thị xã, thành phố, Công đoàn ngành và tương đương, CĐCS trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh báo cáo kết quả hoạt động công đoàn 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2024, theo một số nội dung gợi ý như sau:

I. Về tình hình công nhân, viên chức, lao động

- Khát quát tình hình việc làm, thu nhập, đời sống của người lao động;

- Tình hình quan hệ lao động.

- Tình hình tai nạn lao động.

- Những vấn đề có tác động đến tổ chức và hoạt động công đoàn, các vấn đề mới phát sinh hoặc dự báo sẽ phát sinh trong thực tiễn cùng những tác động, ảnh hưởng, yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra đối với tổ chức Công đoàn.

II. Về kết quả hoạt động công đoàn 6 tháng đầu năm 2024

Bên cạnh đánh giá kết quả hoạt động công đoàn trên các mặt công tác, những hoạt động thường xuyên, định kỳ, đề nghị tập trung vào một số nội dung:

1. Đánh giá việc triển khai, cụ thể hóa chủ đề hoạt động công đoàn năm 2024 "Tập trung đưa nghị quyết đại hội công đoàn các cấp vào cuộc sống; thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam" và các nội dung theo Chương trình số 05/CTr-LĐLĐ ngày 30/12/2023 Chương trình công tác công đoàn năm 2024 của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu được giao năm 2024.

2. Tổ chức tuyên truyền, quán triệt, học tập Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam. Việc triển khai Kế hoạch số 33/KH-LĐLĐ ngày 11/3/2024 của LĐLĐ tỉnh về tổ chức các hoạt động kỷ niệm 35 năm ngày tái lập tỉnh Quảng Ngãi, 95 năm ngày thành lập Công đoàn Việt Nam.

3. Việc triển khai Kế hoạch số 162/KH-LĐLĐ ngày 23/8/2021 của Liên đoàn Lao động tỉnh thực hiện Chương trình hành động số 10-CTr/TU ngày 19/7/2021 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi và Chương trình hành động số 01/CTr-BCH ngày 20/7/2021 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về "Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới".

4. Kết quả thực hiện Kế hoạch số 37/KH-LĐLĐ ngày 10/4/2024 phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở năm 2024.

5. Hoạt động trong Tháng Công nhân năm 2024 với chủ đề "Đoàn kết công nhân - Triển khai Nghị quyết" theo kế hoạch số 30/KH-TLĐ ngày 28/2/2024 của Liên đoàn Lao động tỉnh về tổ chức Tháng Công nhân năm 2024.

6. Công tác tham gia xây dựng chính sách, pháp luật liên quan đến người lao động; tổ chức triển khai các quy định mới của pháp luật liên quan đến người lao động.

7. Hoạt động chăm lo, hỗ trợ cho đoàn viên, người lao động, nhất là trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn.

8. Những đổi mới trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện; những kinh nghiệm rút ra.

Báo cáo ngắn gọn, có các số liệu chứng minh cụ thể; đề nghị nêu rõ những cách làm, mô hình mới, sáng tạo mang lại hiệu quả thiết thực tại các cấp công đoàn; Những khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân.

III. Nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2024

Căn cứ chương trình công tác năm 2024, kết quả, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ trong 6 tháng đầu năm, đề nghị các công đoàn ngành, địa phương dự kiến những nhiệm vụ trọng tâm trong 6 tháng cuối năm 2024 phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của địa phương,ngành.

IV. Báo cáo tổng hợp thống kê số liệu hoạt động công đoàn:

Thực hiện theo biểu mẫu ban hành kèm theo. Số liệu tính đến hết 31/5/2024.

Báo cáo gửi về Liên đoàn Lao động tỉnh **trước ngày 05/6/2024** qua Voffice, file word gửi địa chỉ hộp thư: congdoanquangngai@gmail.com.

TL. BAN THƯỜNG VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG

BAN CHẤP HÀNH LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NGÃI

Bùi Quang Tuyến

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thường trực LĐLĐ tỉnh (b/c)
- Các ban LĐLĐ tỉnh (phối hợp);
- Lưu: VT, CVP.

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NGÃI
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG....

BÁO CÁO TỔNG HỢP SỐ LIỆU VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN

(Số liệu tính đến ngày 31/5/2024)

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
I	**Một số tình hình đoàn viên và người lao động**			
1.	Số DN nợ lương người lao động	DN		
2.	Số tiền lương DN nợ người lao động	đồng		
3.	Số người lao động bị nợ lương	người		
4.	Số DN nợ đóng BHXH, BHYT, BHTN	DN		
5.	Số tiền DN nợ đóng BHXH, BHYT, BHTN, trong đó:	đồng		
6.	*- Số tiền DN nợ đóng BHXH*	đồng		
7.	*- Số tiền DN nợ đóng BHYT*	đồng		
8.	*- Số tiền DN nợ đóng BHTN*	đồng		
9.	Số người lao động bị DN nợ đóng BHXH, BHYT, BHTN	người		
10.	Số vụ ngừng việc tập thể đã xảy ra	vụ		
11.	Tổng số vụ tai nạn lao động	vụ		
12.	Số vụ tai nạn lao động chết người	vụ		
13.	Số người chết vì tai nạn lao động	người		
II	**Đại diện chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động**			
14.	Tổng số doanh nghiệp, đơn vị có tổ chức công đoàn đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được công đoàn thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể	DN		
15.	Ký mới thỏa ước lao động tập thể ở doanh nghiệp có tổ chức công đoàn trong kỳ	DN		Chỉ tiêu Nghị quyết
16.	Tổng số cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng tổ chức hội nghị CB,CC,VC	đơn vị		Chỉ tiêu Nghị quyết
17.	Số cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng đã tổ chức hội nghị CB,CC,VC	đơn vị		Chỉ tiêu Nghị quyết
18.	Số DN nhà nước đã tổ chức hội nghị NLĐ	DN		Chỉ tiêu Nghị quyết
19.	Số DN ngoài khu vực NN đã tổ chức hội nghị NLĐ	DN		Chỉ tiêu Nghị quyết
20.	Số DN nhà nước đã tổ chức đối thoại tại nơi làm việc	DN		Chỉ tiêu Nghị quyết

21.	Số DN ngoài khu vực nhà nước đã tổ chức đối thoại tại nơi làm việc	DN		
22.	Số CĐCS khu vực HC, SN, doanh nghiệp nhà nước tham gia ban hành quy chế dân chủ cơ sở	đơn vị		Chỉ tiêu Nghị quyết
23.	Số CĐCS doanh nghiệp, đơn vị ngoài khu vực nhà nước tham gia ban hành quy chế dân chủ cơ sở	đơn vị		Chỉ tiêu Nghị quyết
24.	Số người được tư vấn pháp luật	lượt người		
25.	Tổng số vụ việc về lao động khởi kiện tại tòa án	vụ việc		Chỉ tiêu Nghị quyết
26.	Số vụ việc về lao động khởi kiện tại tòa án được công đoàn hỗ trợ	vụ việc		Chỉ tiêu Nghị quyết
27.	Tổng số đơn vị, doanh nghiệp có tổ chức bữa ăn ca	đơn vị		
28.	Số đơn vị, doanh nghiệp điều chỉnh tăng giá trị bữa ăn ca trong kỳ báo cáo	đơn vị		
29.	Số cuộc CĐ chủ trì/tham gia giám sát	cuộc		
30.	Số văn bản công đoàn phản biện	văn bản		
31.	Số đoàn viên và người lao động có hoàn cảnh khó khăn được công đoàn hỗ trợ, thăm hỏi	lượt người		
32.	Số tiền hỗ trợ, thăm hỏi	đồng		
33.	Hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà "Mái ấm CĐ"	nhà		
34.	Số tiền hỗ trợ xây mới, sửa chữa	đồng		
III	**Công tác thi đua**			
35.	Số sáng kiến (được công nhận)	sáng kiến		
36.	Giá trị làm lợi	đồng		
37.	Tiền thưởng sáng kiến	đồng		
38.	Số công trình, sản phẩm thi đua (được công nhận)	CT, SP		
39.	Giá trị làm lợi từ các công trình, sản phẩm thi đua	đồng		
40.	Số người đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở"	người		
IV	**Công tác tuyên truyền, giáo dục**			
41.	Số đoàn viên, người lao động được tuyên truyền, phổ biến, học tập, quán triệt chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	lượt người		Chỉ tiêu Nghị quyết
42.	Số công nhân lao động tại các doanh nghiệp tham gia học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp	lượt người		Chỉ tiêu Nghị quyết
43.	Số công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp tổ chức các hoạt động Tháng Công nhân	đơn vị		
V	**Công tác nữ công**			

44.	Số công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở thành lập ban nữ công quần chúng	đơn vị		
45.	Tổng số CĐCS thành lập ban nữ công quần chúng	đơn vị		
46.	Tỷ lệ CĐCS doanh nghiệp ngoài nhà nước có đủ điều kiện đã thành lập ban nữ công quần chúng	%		Chỉ tiêu Nghị quyết
47.	Số người được khen thưởng phong trào thi đua "Giỏi việc nước, đảm việc nhà" các cấp.	người		
VI	**Công tác kiểm tra**			
48.	Số CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở đã tổ chức thực hiện việc kiểm tra tài chính cùng cấp trong kỳ	lượt		Chỉ tiêu Nghị quyết
49.	Số công đoàn cơ sở doanh nghiệp được công đoàn cấp trên kiểm tra, giám sát tài chính	Lượt		Chỉ tiêu Nghị quyết
VII	**Công tác tổ chức**			
50.	Tổng số công chức, viên chức, người lao động trực tiếp quản lý	người		
51.	Tổng số đoàn viên công đoàn trực tiếp quản lý	người		
52.	Số đoàn viên kết nạp mới trong kỳ	người		
53.	Tổng số đoàn viên tăng thêm trong kỳ *(sau khi trừ đi số giảm)*	người		
54.	Tổng số cơ quan, đơn vị đủ điều kiện thành lập tổ chức công đoàn *(bao gồm đã thành lập và chưa thành lập công đoàn)*	đơn vị		
55.	Tổng số công đoàn cơ sở, NĐ trực tiếp quản lý	CĐCS		
56.	Số công đoàn cơ sở mới được thành lập trong kỳ	CĐCS		
57.	Số nghiệp đoàn cơ sở mới được thành lập	NĐ		
58.	Số DN có 25 công nhân lao động trở lên	DN		
59.	Số doanh nghiệp có 25 lao động trở lên đã thành lập công đoàn cơ sở	DN		Chỉ tiêu Nghị quyết
60.	Tổng số cán bộ công đoàn chuyên trách được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn	lượt người		
61.	Số cán bộ công đoàn không chuyên trách được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về nghiệp vụ	lượt người		
62.	Số chủ tịch công đoàn cơ sở bầu mới trong kỳ	người		
63.	Số chủ tịch công đoàn cơ sở bầu mới được tập huấn, bồi dưỡng	người		
64.	Số đoàn viên công đoàn được CĐCS giới thiệu cho tổ chức Đảng xem xét, kết nạp	người		
65.	Số đoàn viên công đoàn được kết nạp vào Đảng	người		

.....Ngày tháng năm 20...

TM. BAN THƯỜNG VỤ